

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ MỸ
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 205/2024/HS – ST
Ngày: 24-12-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Trung Nam

Bà Phan Thị Sơn

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc – Thư ký TAND thị xã Phú Mỹ.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 196/2024/TLST – HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2024/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đỗ Tiểu K, sinh ngày 19/10/2002 tại tỉnh Bạc Liêu; hộ khẩu thường trú: Ấp V, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; Chỗ ở hiện nay: Khu phố Q, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C và bà Nguyễn Tuyết T; bị cáo có vợ là Trương Thị Mỹ T1 và 01 con sinh năm 2022; tiền sự: Không; tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Mai Trung K1, sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc N, sinh năm 2003

Địa chỉ: F, khu phố A, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

3. Công ty TNHH S

Địa chỉ: 7, khu phố C, phường L, thành phố T, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê B – Chức vụ: Giám đốc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 18 giờ ngày 17/02/2024 tại Cảng Quốc tế S SITV thuộc thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Do nghi ngờ nên Trạm biên phòng cửa khẩu cảng P phối hợp với lực lượng an ninh Cảng Quốc tế S1 tiến hành kiểm tra xe ô tô đầu kéo BKS 51C-789.34, kéo theo rơ Moóc BKS 60R-021.96 do Đỗ Tiểu K điều khiển vào cảng để lấy hàng là hạt bắp khô thì phát hiện trên xe có thiết kế thêm thùng nước và có Lê Hồng D trốn dưới gầm xe nhằm mục đích trộm cắp tài sản nên đã lập biên bản và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P. Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P, Đỗ Tiểu K khai nhận:

Ngày 15/02/2024, Đỗ Tiểu K được ông Dương Văn T2 thuê Khoa đến huyện L, tỉnh Đồng Nai để chạy xe đầu kéo chở nông sản cho T2 với giá 500.000 đồng/01 chuyến thì K đồng ý. Ngày 16/02/2024, K lên bãi xe của ông Mã Văn D1 để gặp ông T2. Tại đây K được biết ông T2 có 01 xe đầu kéo chở nông sản có thiết kế thêm bồn nước trên xe để phục vụ cho việc trộm cắp nông sản. Theo yêu cầu của ông T2, ngày 17/02/2024, K lên bãi xe Mã Văn D1 để nhận xe thì gặp Lê Hồng D. Tại đây ông T2 yêu cầu K đưa xe ô tô đầu kéo BKS 50H-046.84, kéo theo rơ moóc BKS 60R-021.96 đi bơm nước vào bồn thiết kế thêm trên xe để nhằm mục đích trộm cắp tài sản thì K đồng ý và yêu cầu D bơm nước vào bồn chứa tự chế trên xe. Đến 18 giờ cùng ngày, ông T2 yêu cầu K đưa bằng lái xe để ông T2 đăng ký vào cảng lấy hàng thì K lấy Giấy phép lái xe mang tên Trần Văn C1 đưa cho T2 rồi điều khiển xe đi cùng D đi xuống Cảng Quốc tế S SITV thuộc thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để lấy hàng là hạt bắp khô. Khi K điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 50H-046.84, kéo theo rơ moóc BKS 60R-021.96 đi đến khu vực Trường cao đẳng L ở huyện L, tỉnh Đồng Nai thì D1 và T2 đến đưa cho K BKS 51C-798.34, dặn K thay vào xe đầu kéo. Khi đến gần Cảng Quốc tế S SITV, K và D dừng xe, thay BKS 51C-798.34 vào đầu kéo theo yêu cầu của ông T2 rồi điều khiển xe vào trong cảng. Khi đến trước cổng Cảng Quốc tế S SITV, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho K 01 Giấy đăng kiểm xe ô tô BKS: 51C-798.34, 01 giấy đăng kiểm sơ mi rơ moóc BKS: 60R-032.96, 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Văn C1 để K vào cảng. Lúc này K yêu cầu D chui xuống dưới gầm xe rồi vào cân xe. Sau khi cân xe xong, K điều khiển xe vào bên trong cảng thì bị Trạm biên phòng cửa khẩu P phối hợp với Lực lượng bảo vệ cảng SITV kiểm tra, phát hiện K và D có hành vi bơm nước vào trong thùng chứa được thiết kế trên xe nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Đối với nguồn gốc 01 Giấy phép lái xe mang tên Trần Văn C1, K khai nhận vào khoảng tháng 10 năm 2022, K lên mạng xã hội F tìm người làm giả 01 Giấy phép lái xe hạng FC để xin việc làm. Sau đó có một tài khoản Facebook (K

không nhớ tên) nhắn tin cho K nhận làm với giá 2.000.000 đồng thì K đồng ý. Do Khoa chỉ yêu cầu sổ bằng lái có thể tra cứu được nên chụp hình ảnh của mình gửi cho người này. Khoảng một tuần sau, có một người gọi điện (K không nhớ số điện thoại) hẹn K ra khu vực Cổng vòm P thuộc khu phố V, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để nhận giấy phép lái xe đã đặt làm. Khi đến điểm hẹn, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đưa cho K 01 Giấy phép lái xe hạng A1, FC số 790156198051 mang tên Trần Văn C1. K đưa tiền cho người đàn ông này và nhận Giấy phép lái xe sử dụng. Đến khoảng 18 giờ ngày 17/02/2024, K sử dụng Giấy phép lái xe giả mang tên Trần Văn C1 để điều khiển xe ô tô đầu kéo gắn biển số 51C - 798.34, kéo theo rơ móoc biển số 60R-021.96 vào trong Cảng Quốc tế S SITV nhằm mục đích chở hàng và trộm cắp tài sản thì bị phát hiện.

Tại Bản kết luận giám định số: 32/KL-KTHS-TL ngày 29/3/2024 của Phòng K3 Công an tỉnh B-VT, tiến hành giám định đối với: 01 (một) “Giấy phép lái xe” số 790156198051, mang tên Trần Văn C1, mép dưới mặt sau có chữ BC152661, đề ngày 03/01/2019, mặt trước và mặt sau của Giấy phép lái xe tách rời nhau (ký hiệu A1); 01 (một) “Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” số EB 0134269, biển đăng ký: 60R-021.96, đề ngày 21/09/2023 (ký hiệu A2); 01 (một) “Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ” số EA 1460268, biển đăng ký: 51C-798.34, đề ngày 27/09/2023 (ký hiệu A3). Kết luận:

“1. Giấy phép lái xe cần giám định ký hiệu A1 là giả.

2. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EB 0134269 cần giám định ký hiệu A2 là thật.

3. Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, số EA 1460268 cần giám định ký hiệu A3 là thật.”.

Về xử lý vật chứng:

+ Đối với 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 50H-046.84, số khung 1FUJBBCKX4LK63312, số máy: 6067HK6E06R0734790 và 02 (hai) biển số 50H-046.84 là tài sản hợp pháp của ông Mai Trung K1. Ngày 08/06/2023, ông K1 cho Dương Văn T2 thuê lại và không biết T2 sử dụng vào mục đích trộm cắp tài sản; 01 (một) rơ móoc có số khung LJRH13387GN030251 và 01 (một) Giấy chứng nhận kiểm định số: EB 0134269, biển đăng ký 60R-021.96, cấp ngày 21/09/2023 là tài sản do chị Nguyễn Thị Ngọc N đứng tên chủ sở hữu giùm cho Phan Tuấn K2, K2 để rơ móoc tại bãi xe của ông Mã Văn D1 và không biết ông D1 sử dụng vào việc trộm cắp tài sản; 01 (một) biển số 51C-798.34 và 01 (một)

Giấy chứng nhận kiểm định số: EA 146268, biên đăng ký 51C-798.34, cấp ngày 27/09/2023 là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH S nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã P đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 1147/QĐ ngày 10/07/2024 và số 1550/QĐ ngày 18/09/2024, trả lại tài sản này cho ông K1, bà N và đại diện của Công ty TNHH S.

+ Đối với 01 (một) biên số 60R-021.96; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A73, màu đen; 01 (một) bồn chứa nước, làm bằng inox, dài 150cm, ngang 60cm, cao 60cm đã được chuyển đến Chi cục thi hành án Dân sự bảo quản, chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 184/CT-VKS-PM ngày 06/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đã truy tố Đỗ Tiểu K về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Đỗ Tiểu K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ thực hiện quyền công tố trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi của bị cáo gây ra; phân tích nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Tiểu K phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan tổ chức” theo quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 341; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiểu K mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn không có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Đỗ Tiểu K không có ý kiến về hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như kết luận giám định của cơ quan chuyên môn, bị cáo không tranh luận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Trong quá trình điều tra, truy tố; Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, các tài liệu, chứng cứ được thu thập đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi cũng như quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về tội danh và điều luật áp dụng:*

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, qua đối chiếu với lời khai tại cơ quan điều tra, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy phù hợp với nhau, do vậy đủ căn cứ kết luận:

Ngày 17/02/2024 tại Cảng Quốc tế S SITV thuộc thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đỗ Tiểu K có hành vi sử dụng 01 (một) giấy phép lái xe giả hạng A1, FC số 790156198051 mang tên Trần Văn C1 để điều khiển xe ô tô đầu kéo gắn biển số 51C - 798.34, kéo theo rơ móc biển số 60R-021.96 vào trong Cảng Quốc tế S SITV nhằm mục đích chở hàng và trộm cắp tài sản thì bị phát hiện.

Do đó, hành vi của Đỗ Tiểu K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo quy định tại Khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự;

Như vậy, Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng:* Không có.

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5]. *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân tốt.

[6]. *Về mức hình phạt:*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của cơ quan, tổ chức có liên quan được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét từ giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn, hối cải. Bị cáo hiện có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, thể hiện tính khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[7]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 biển số 60R-021.96 là biển số giả cần tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 (một) bồn chứa nước, làm bằng inox, dài 150cm, ngang 60cm, cao 60cm còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung A73, màu đen của Đỗ Tiểu K, bị cáo xác định năm 2022 đã dùng điện thoại này để liên hệ làm bằng lái xe giả nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9]. *Về các vấn đề khác*:

Quá trình điều tra, Đỗ Tiểu K và Lê Hồng D khai nhận Dương Văn T2 và Mã Văn D1 là người chỉ đạo K, D bơm nước vào trong xe ô tô đầu kéo biển số 50H-046.84, kéo theo rơ móc biển số 60R-021.96 để vào trong Cảng Quốc tế S SITV trộm hàng nhưng T2 và D1 không thừa nhận. Mặt khác, khi điều khiển xe vào trong Cảng Quốc tế S SITV để trộm cắp tài sản, Đỗ Tiểu K và Lê Hồng D chưa thực hiện việc xả nước trên xe, chưa nhận hàng lên xe nên chưa xác định được khối lượng hàng hóa mà K và D chiếm đoạt. Do đó hành vi của Đỗ Tiểu K và Lê Hồng D không cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”.

Đối với 01 (một) biển số giả số 60R-021.96 được gắn trên rơ móc có số khung LJRH13387GN030251 trùng với số biển số thật và thông tin đăng kiểm của rơ móc. Khi K2 mua xe này đã gắn sẵn biển số. K2 và K đều không biết đây là biển số giả nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với K và K2.

Đối với đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) làm giả giấy phép lái xe cho Đỗ Tiểu K, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P tiếp tục xác minh nhân thân, lai lịch và hành vi phạm tội, khi có kết quả sẽ xử lý trong vụ án khác.

[10]. *Về án phí*: Đỗ Tiểu K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đỗ Tiểu K phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”;

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 341; điểm i, s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Tiểu K 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 24/12/2024).

Giao bị cáo Đỗ Tiểu K cho Ủy ban nhân dân phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Đỗ Tiểu K thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, nếu phạm tội mới

thì phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) biển số xe 60R-021.96, đã cũ và rỉ sét;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A73, màu đen, số Imel:352828/29/775826/8, màn hình bị nứt vỡ, máy đã cũ và không hoạt động;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) bồn chứa nước hình trụ tròn bằng kim loại Inox đã cũ và hư hỏng, dài 150cm x đường kính 60cm (cao 60cm, ngang 60cm).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 29/BB-CCTHADS ngày 23/12/2024 giữa Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ và Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phú Mỹ).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đỗ Tiểu K phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Công an thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Phú Mỹ;
- Phòng PV06, CA tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thu Hiền